

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HSST

Ngày 21/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thiện Phán.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Văn Hoàn, ông Hoàng Hồng Hà .
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/HSST ngày 04/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **M. T. B.**, sinh năm 1987. Nơi sinh và cư trú: Bản M, xã N, huyện B, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông M. Q. H và bà L. T. H; chồng: H.V.Đ, có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2021, đến ngày 21/12/2021 chuyển tạm giam. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. **Đ. X. T**, sinh năm 1974. Nơi sinh và cư trú: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh BN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ. X. H và bà N. T. H; vợ: Đ. Th. Vi, có 02 con, sinh năm 1991 và 2000. Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2021, đến ngày 21/12/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*Người làm chứng:

- Chị: Triệu T. V, sinh năm 1987. Vắng mặt.

- Chị: H. Th. H, sinh năm 1984. Vắng mặt.
- Anh: Tr. V. H, sinh năm 1977. Vắng mặt.
- Anh: Ph. V. V, sinh năm 1991. Vắng mặt.
- Anh Ph. M. H, sinh năm 1989. Vắng mặt.
- Anh H. V. B, sinh năm 1973. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

M. T. B là nhân viên quán cà phê địa chỉ thôn Bình Long, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương do Nguyễn Minh Công, sinh năm 1976, ở khu Nguyên Khê, thị trấn Cẩm Giang, huyện Cẩm Giàng là chủ quán, Đ. X. T là bạn của Công và B. Ngày 16/12/2021, Công không có ở quán nên giao cho B quản lý quán. Đến tối ngày 16/12/2021, B cùng Hoàng Thị Hiền, sinh năm 1984 và Triệu Thị Vân, sinh năm 1977 (đều là nhân viên của quán), đang ở quán thì T đến chơi. Khoảng 21 giờ cùng ngày, B và T đang ngồi ở bàn uống nước thì Trần Việt Hùng, sinh năm 1977 đến quán. Hùng gặp B và T đặt vấn đề mua dâm nhân viên qua đêm, thì B trả lời “Quán có nhân viên bán dâm qua đêm, giá tiền là 1.500.000 đồng nhưng phải 11 giờ mới được đi”; Hùng bảo T và B cho nhân viên đi cùng Hùng luôn thì trả thêm tiền. Lúc này, T nói với Hùng “ chờ một chút” rồi đi vào phòng trong quán dùng điện thoại Samsung J7, lắp sim số 0984.228.924 gọi đến số điện thoại 0389.976.444 (theo Th khai là gọi điện hỏi ý kiến của Công). Tiếp đó, T đi ra gặp B và Hùng nói là Công đã đồng ý và bảo B thu thêm 300.000 đồng, tổng là 1.800.000 đồng thì Hùng đồng ý và hỏi trả tiền cho ai; B nói “ Trả tiền cho em, em là chủ” rồi cầm 1.800.000 đồng tiền mua dâm do Hùng đưa, đồng thời bảo Hiền đi bán dâm cho Hùng. Hiền đồng ý và đi cùng Hùng sang nhà nghỉ Vân Anh của anh Hồ Văn Bình, sinh năm 1973, ở thôn Bình Long, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng lên phòng 203 (Hùng đã thuê trước) để mua bán dâm.

Trong khi Hùng nói chuyện với T và B thì Phạm Văn Viễn, sinh năm 1991 và anh Phạm Mạnh Hùng, sinh năm 1989 đến quán uống nước chứng kiến sự việc. Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, Viễn gặp B đặt vấn đề mua dâm với nhân viên; B nói giá mua dâm là 350.000 đồng /người/giờ thì Viễn đồng ý và đưa tiền cho B. B đưa cho Vân 200.000 đồng, bảo Vân đi bán dâm cho Viễn, Vân đồng ý, cùng Viễn sang nhà nghỉ Vân Anh gặp anh Hồ Văn Bình chủ nhà nghỉ, đưa cho anh Bình 200.000 đồng để trả tiền phòng, rồi cùng Viễn lên phòng 205 để mua bán dâm. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Hiền đang bán dâm cho Hùng tại phòng 203, Vân đang bán dâm cho Viễn ở phòng 205 thì bị Công an huyện

Cầm Giàng kiểm tra phát hiện. Thu giữ 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su in dòng chữ Bao cao su Doctor đã rách tại phòng 203; 01 bao cao su chưa qua sử dụng tại phòng 205 và số tiền 200.000 đồng do anh Bình tự nguyện giao nộp.

Quá trình điều tra: Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Ngày 18/12/2021, M.T. B và Đ. X. T. đến Công an huyện đầu thú; B nộp số tiền 1.950.000 đồng, T nộp chiếc điện thoại Samsung J7 màu trắng bạc lắp sim số 0984.228.924.

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 04/4/2022, VKSND huyện Cầm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo M.T. B phạm tội "Môi giới mại dâm", theo điểm d khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự và bị cáo Đ. X.n Th phạm tội "Môi giới mại dâm", theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình thừa nhận có hành vi dẫn dắt để người khác thực hiện hành vi mua dâm, bán dâm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo M. T. B và Đ. X. T phạm tội “Môi giới mại dâm”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Ma Thị Bảy. Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 và 2 Điều 65 BLHS . Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo M. T.B từ 39 tháng tù đến 42 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 18/12/2021; xử phạt bị cáo Đ. X. Th từ 08 tháng tù đến 11 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 22 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Huỷ bỏ các bao và vỏ bao cao su; sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.150.000 đồng; trả lại bị cáo Thành điện thoại di động có gắn sim số.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ ngày 16/12/2021, tại quán cà phê thư giãn, ở thôn Bình Long, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, M. T. B và Đ. X. T có hành vi dẫn dắt để Hoàng Thị Hiền bán dâm cho Trần Việt Hùng với số tiền 1.800.000 đồng. Đến 21 giờ 15 phút cùng ngày, M. T. B lại dẫn dắt để Triệu Thị Vân bán dâm cho Phạm Văn Viễn với số tiền 350.000 đồng. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Hiền và Hùng đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 203; Vân và Viễn đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 205 nhà nghỉ Vân Anh (ở gần quán cà phê thư giãn) thì bị Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương phát hiện, thu giữ vật chứng.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm là vi phạm pháp luật, song để nhằm thỏa mãn mục đích của bản thân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của B dẫn dắt hai lần, T dẫn dắt một lần đã đủ yếu tố cấu thành tội Môi giới mại dâm theo khoản 1 và 2 Điều 328 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo B theo khoản 2 Điều 328 BLHS; bị cáo T theo khoản 1 Điều 328 BLHS là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương, suy thoái thuần phong. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đến Công an huyện đầu thú; bị cáo T lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo B có bố để được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy, bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo B được hưởng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, với vai trò của B là chính; T với vai trò giúp sức. Xét bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, Hành vi nguy hiểm cho xã hội không đáng kể; vì vậy, cho bị cáo T hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo B cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng cải tạo và giáo dục.

[4].Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5].Về vật chứng: Các vỏ và bao cao su cần tiêu huỷ; số tiền 2.150.000 đồng dùng vào việc phạm tội, sung công quỹ Nhà nước; chiếc điện thoại di động của Thành chưa chứng minh dùng vào việc phạm tội, trả lại cho bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác:

- Anh Hồ Văn Bình cho thuê nhà nghỉ nhưng không biết việc mua bán dâm; chị Trần Thị Xoa cho Bảy thuê nhà, không biết có hoạt động mại dâm nên không đặt vấn đề xử lý.

- M. T. B, Hoàng Thị Hiền, Triệu Thị Vân khai Nguyễn Minh Công là người thoả thuận điều hành và đã thực hiện việc dẫn dắt mua bán dâm, đến nay chưa làm rõ, Cơ quan điều tra đang xác minh có căn cứ sẽ xử lý.

Về án phí: Các bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo M.T. B. và Đ. X. T phạm tội “Môi giới mại dâm”.

2. Căn cứ áp dụng:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

-Xử phạt bị cáo M. T. B 37 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 18/12/2021.

2.2: Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt bị cáo Đ. X. T 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L T, huyện L T, tỉnh B N nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

3. Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tiêu huỷ 02 bao cao su, 01 vỏ bao cao su; sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 2.150.000 đồng; trả lại bị cáo Đ. X. T 01 điện thoại di động Samsung J7 màu trắng bạc có số Imeil:355648070711202 và số Imei2: 3556480070711202 lắp sim số 0984.228.924. (theo Biên bản bàn giao ngày 19 tháng 4 năm 2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo M. T. B và Đ. X. T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thiện Phán

